

Số: 09 /2019/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 01 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

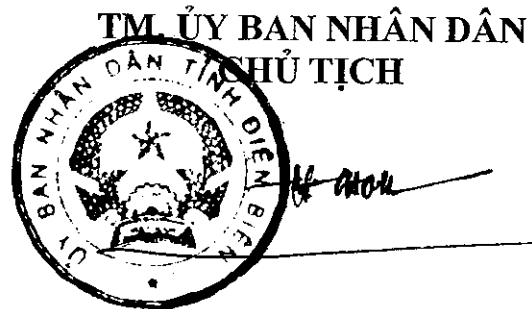
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 02 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Các Đ/c TT. Tỉnh ủy;
- TT.UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, BTCD, KTN.



Mùa A Sơn

QUY ĐỊNH

**Về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết
tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật mà các bên phải thực hiện nhưng không tự nguyện chấp hành; trách nhiệm thi hành và bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật nhưng không tự nguyện chấp hành và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế.

2. Người có thẩm quyền, cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thi hành quyết định cưỡng chế theo Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện thực hiện cưỡng chế

Nguyên tắc cưỡng chế, điều kiện thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai được thực hiện theo quy định tại khoản 59, Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Điều 4. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cấp có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật thuộc địa bàn quản lý và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế.

Chương II

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT
ĐỊNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI**

Điều 5. Ban hành Quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế

1. Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cưỡng chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đại diện đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã nơi có đất tranh chấp để gặp gỡ, làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan (nếu có) để động viên, tuyên truyền, thuyết phục, yêu cầu các bên chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật. Kết quả làm việc với các bên tranh chấp phải lập thành biên bản (theo Mẫu số 01 phụ lục kèm theo).

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường phải báo cáo kết quả gửi kèm theo Biên bản làm việc với các bên tranh chấp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để ban hành quyết định cưỡng chế; báo cáo kết quả (theo Mẫu số 02 phụ lục kèm theo).

2. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo quy định tại Khoản 1 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành quyết định cưỡng chế (theo Mẫu số 03 phụ lục kèm theo).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế (theo Mẫu số 04 phụ lục kèm theo). Thành phần, trách nhiệm của Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện theo quy định tại Khoản 59 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017, tùy theo tính chất của từng vụ việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bổ sung thành viên Ban thực hiện cưỡng chế cho phù hợp.

4. Thời gian cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai là không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày giao quyết định cưỡng chế cho người bị cưỡng chế. Trong trường hợp khó khăn, phức tạp Ban thực hiện cưỡng chế báo cáo và kiến nghị người có thẩm quyền xem xét gia hạn. Việc gia hạn chỉ được thực hiện một lần và thời gian gia hạn không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định gia hạn.

Điều 6. Gửi, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế

1. Ngay sau khi ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế phải gửi cho Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan tham mưu thực hiện cưỡng chế, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp để phối hợp thực hiện.

2. Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định cưỡng chế, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức cưỡng chế giao quyết định cưỡng chế cho người bị cưỡng chế, tổ chức, cá nhân có liên quan và lập biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế (theo Mẫu số 05 phụ lục kèm theo). Quyết định cưỡng chế được giao trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm trong trường hợp người bị cưỡng chế cư trú ngoài địa bàn huyện, thành phố nơi quyết định cưỡng chế và thông báo cho người bị cưỡng chế biết.

a) Trường hợp quyết định cưỡng chế được giao trực tiếp mà người bị cưỡng chế từ chối nhận hoặc vắng mặt (tại nơi cư trú hoặc không đến làm việc theo giấy mời) thì phải lập biên bản về việc từ chối nhận quyết định hoặc vắng

mặt, có 02 người chứng kiến ký tên và lập biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế theo Khoản 3 Điều này thì được coi là quyết định đã được giao;

b) Trường hợp gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, nếu sau thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định cưỡng chế đã được gửi qua đường bưu điện đến lần thứ ba mà bị trả lại do người bị cưỡng chế từ chối nhận thì được coi là quyết định đã được giao.

3. Niêm yết công khai quyết định cưỡng chế

Niêm yết công khai quyết định cưỡng chế tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt của khu dân cư nơi có đất tranh chấp. Thời hạn niêm yết là 05 ngày làm việc trước khi thực hiện cưỡng chế. Việc niêm yết và kết thúc niêm yết phải được lập thành biên bản có xác nhận của Tổ Trưởng tổ dân phố (thôn, bản), chính quyền địa phương nơi có đất tranh chấp (theo Mẫu số 06 phụ lục kèm theo).

Điều 7. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch tiến hành cưỡng chế

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm thu thập thông tin, khảo sát hiện trạng nơi có đất tiến hành cưỡng chế, chủ trì xây dựng kế hoạch tiến hành cưỡng chế, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện cưỡng chế và lập dự toán kinh phí trình người ra quyết định cưỡng chế phê duyệt.

2. Kế hoạch tiến hành cưỡng chế phải có các nội dung cơ bản về: Đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm cưỡng chế, phương pháp cưỡng chế; lực lượng tham gia, hỗ trợ; tổ chức và kinh phí thực hiện. Dự kiến các tình huống phát sinh và phương án ứng phó; phương án bố trí nơi ở cho người phải di chuyển chỗ ở khi thực hiện cưỡng chế (nếu có); trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan (theo Mẫu số 07 phụ lục kèm theo).

3. Sau khi kế hoạch tiến hành cưỡng chế được phê duyệt, Ban thực hiện cưỡng chế họp triển khai, phổ biến kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên; thành phần, lực lượng trực tiếp cưỡng chế; thành phần, lực lượng tham gia cưỡng chế; ban hành thông báo cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, yêu cầu đối với người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan di dời tài sản trên đất ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế trước khi bắt đầu tiến hành cưỡng chế (theo Mẫu số 08 phụ lục kèm theo).

4. Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với cơ quan Công an cấp huyện, xã để đảm bảo trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế; với cơ quan báo chí, đài truyền thanh, đài truyền hình (nếu cần thiết) để kịp thời thông tin, tuyên truyền đến người dân.

Điều 8. Tổ chức thực hiện cưỡng chế

1. Trên cơ sở quyết định cưỡng chế, kế hoạch tiến hành cưỡng chế đã được phê duyệt, Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với các cơ quan tiến hành cưỡng chế ngoài thực địa với sự tham gia chứng kiến của đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, đại diện tổ dân phố, thôn, bản nơi có đất cưỡng chế.

2. Trước khi bắt đầu việc cưỡng chế, người chủ trì cưỡng chế đọc, công bố công khai nội dung quyết định cưỡng chế, biện pháp cưỡng chế, thời hạn thực hiện việc cưỡng chế; nêu rõ quyền và nghĩa vụ của người bị cưỡng chế, người thực hiện cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

a) Trường hợp người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan cố tình vắng mặt thì vẫn tiến hành cưỡng chế nhưng phải có đại diện của Ủy ban nhân dân cấp xã và 02 người do Mặt trận Tổ quốc cấp xã giới thiệu chứng kiến;

b) Trước khi cưỡng chế, nếu người bị cưỡng chế tự nguyện chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận việc chấp hành và phải được thành phần tham dự, người bị cưỡng chế ký tên hoặc điểm chỉ (theo Mẫu số 09 phụ lục kèm theo). Việc thực hiện các nội dung trong quyết định giải quyết tranh chấp đất đai được thực hiện ngay sau khi lập biên bản dưới sự giám sát của Ban thực hiện cưỡng chế;

c) Trường hợp nếu người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan không tự nguyện chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật (theo Mẫu số 10 phụ lục kèm theo); đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện vận động, thuyết phục, đối thoại và yêu cầu người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan có tài sản trên đất phải tự di dời ngay tài sản ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế, nếu cố tình không thực hiện thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành (theo Mẫu số 11 phụ lục kèm theo) và yêu cầu lực lượng cưỡng chế đưa người bị cưỡng chế ra khỏi nơi cưỡng chế; đồng thời thực hiện tháo dỡ nhà, các công trình, vật kiến trúc, di dời tài sản, vật nuôi ra khỏi nơi cưỡng chế theo quy định;

d) Việc cưỡng chế phải được lập thành biên bản, giao cho người bị cưỡng chế một bản; biên bản phải được thành phần tham dự cưỡng chế ký tên; trường hợp vắng mặt hoặc từ chối ký biên bản thì phải ghi lý do vào biên bản (theo Mẫu số 12 phụ lục kèm theo).

3. Ngay sau khi thực hiện xong việc cưỡng chế ngoài thực địa, Ban thực hiện cưỡng chế đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền đo đạc và lập biên bản bàn giao đất tại thực địa cho người sử dụng hợp pháp, biên bản bàn giao đất phải có chữ ký của đại diện Ban thực hiện cưỡng chế, người nhận bàn giao đất và xác nhận của chính quyền địa phương (theo Mẫu số 13 phụ lục kèm theo).

Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cưỡng chế ngoài thực địa, Ban thực hiện cưỡng chế hợp đánh giá kết quả thực hiện cưỡng chế và báo cáo kết quả cưỡng chế đến người ra quyết định cưỡng chế. Báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai (theo Mẫu số 14 phụ lục kèm theo).

4. Căn cứ biên bản bàn giao đất của Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan có thẩm quyền tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 9. Xử lý tài sản sau khi thực hiện quyết định cưỡng chế

Trường hợp người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan từ chối nhận tài sản đã được di dời khỏi nơi cưỡng chế, thì Ban thực hiện cưỡng chế xử lý như sau:

1. Đối với tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng (thủy sản, hoa màu, hàng tươi sống, thực phẩm và các vật phẩm khác) thì Ban thực hiện cưỡng chế thông báo cho chủ sở hữu tài sản nhận ngay sau khi tiến hành cưỡng chế. Việc thông báo phải được lập biên bản, nếu người bị cưỡng chế từ chối nhận tài sản thì Ban thực hiện cưỡng chế chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính hoặc tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập bán thanh lý tài sản; chủ tài sản phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, chênh lệch giá đối với tài sản đó.

Việc bán tài sản không bảo quản được, dễ bị hư hỏng phải được lập thành biên bản; biên bản phải có chữ ký của thành phần tham gia bán tài sản, chủ sở hữu tài sản (nếu có), đại diện chính quyền địa phương, người chứng kiến, người mua tài sản (theo Mẫu số 15 phụ lục kèm theo).

Số tiền bán tài sản thu được, sau khi trừ các chi phí cho việc vận chuyển, bảo quản, xử lý tài sản sẽ được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng và thông báo cho cá nhân, tổ chức có tài sản biết để nhận khoản tiền còn lại.

2. Đối với tài sản bảo quản được, Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản tạm giữ tài sản (theo Mẫu số 16 phụ lục kèm theo) và lập biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp hoặc cơ quan có trách nhiệm chủ trì thực hiện cưỡng chế thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản; biên bản phải ký tên của đại diện bên bàn giao, bên nhận bảo quản tài sản tạm quản lý, chủ sở hữu tài sản, đại diện chính quyền địa phương hoặc 02 người chứng kiến (theo Mẫu số 17 phụ lục kèm theo).

3. Đối với các tài sản như vật liệu nông công nghiệp hoặc các tài sản khác mà người bị cưỡng chế không được phép quản lý, lưu giữ, sử dụng theo quy định của pháp luật thì Ban thực hiện cưỡng chế phải lập biên bản và bàn giao cho cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành để quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bị cưỡng chế phải chịu toàn bộ các chi phí cho việc vận chuyển, quản lý, bảo quản tài sản.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày thực hiện cưỡng chế xong, Ban thực hiện cưỡng chế phải ban hành thông báo nhận tiền, tài sản cho người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan (theo Mẫu số 18 phụ lục kèm theo); niêm yết công khai thông báo tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế, thông báo thời gian, địa điểm để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp nhận tiền, tài sản; việc niêm yết phải lập thành biên bản.

5. Trường hợp quá 06 tháng, kể từ ngày niêm yết công khai thông báo nhận tiền, tài sản quy định tại Khoản 4 Điều này mà chủ sở hữu tài sản không đến nhận tiền, tài sản thì cơ quan chủ trì cưỡng chế trình người ra quyết định cưỡng chế thành lập Hội đồng định giá tài sản để bán đấu giá theo quy định của pháp luật; số tiền thu được, sau khi trừ các chi phí cho việc bán đấu giá tài sản,

vận chuyển, trông giữ, bảo quản, xử lý tài sản sẽ được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng và thông báo cho cá nhân, tổ chức có tài sản biết để nhận khoản tiền đó. Đối với tài sản tạm quản lý nhưng không còn giá trị sử dụng hoặc không bán được thì cơ quan chủ trì cưỡng chế tham mưu người ra quyết định cưỡng chế thành lập hội đồng tiêu hủy gồm: Cơ quan chủ trì cưỡng chế là Chủ tịch hội đồng; đại diện cơ quan tài chính, tư pháp cùng cấp; đại diện cơ quan có liên quan là thành viên.

Điều 10. Tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế

1. Việc tạm đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế chỉ được thực hiện khi có quyết định tạm đình chỉ thi hành của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Khi hết thời hạn tạm đình chỉ thì quyết định cưỡng chế phải được tổ chức thi hành.

2. Việc đình chỉ thi hành quyết định cưỡng chế chỉ được thực hiện khi có quyết định của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Lưu trữ hồ sơ cưỡng chế

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan chuyên môn lưu trữ hồ sơ cưỡng chế. Hồ sơ cưỡng chế lưu trữ gồm có:

a) Đơn đề nghị cưỡng chế, Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật;

b) Quyết định cưỡng chế;

c) Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế và Kế hoạch tiến hành cưỡng chế;

d) Biên bản làm việc với các bên tranh chấp đất đai; biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế; biên bản niêm yết công khai quyết định cưỡng chế; biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành; biên bản cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản bàn giao đất cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; biên bản bán tài sản không bảo quản được, để hư hỏng trong quá trình cưỡng chế; biên bản tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế; biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình cưỡng chế và các biên bản khác (nếu có);

đ) Thông báo cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

e) Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp đất đai; báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

g) Hình ảnh, thiết bị lưu trữ ghi hình, ghi âm (nếu có) và các văn bản khác.

2. Tài liệu trong hồ sơ phải đánh số thứ tự, lập bảng kê tài liệu. Trưởng Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản bàn giao tài liệu cho cơ quan chuyên môn

cấp huyện được giao lưu trữ hồ sơ cưỡng chế theo quy định. Biên bản bàn giao tài liệu cưỡng chế (theo Mẫu số 19 phụ lục kèm theo).

Điều 12. Giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về việc cưỡng chế và xử lý việc lấn, chiếm đất đã cưỡng chế

1. Người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền khiếu nại, khởi kiện quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính về việc cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc cưỡng chế thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc cưỡng chế thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

3. Người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan lấn, chiếm đất đã cưỡng chế thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất bị cưỡng chế có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 208 Luật Đất đai năm 2013 và xử lý các vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định của pháp luật, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo với Chủ tịch UBND cấp huyện để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Kinh phí cưỡng chế

Kinh phí thực hiện việc cưỡng chế quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

Các quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ban hành trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành nếu không tự nguyện chấp hành và một trong các bên tranh chấp có đơn đề nghị cưỡng chế mà chưa tổ chức cưỡng chế thì thực hiện cưỡng chế theo Quy định này.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế của mình; tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại liên quan đến việc cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan chuyên môn cấp huyện có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo nhiệm vụ phân công và theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan Công an có trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế; xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế, thống nhất với Ban thực hiện cưỡng chế các phương án bảo vệ; kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm an

toàn cho người, tài sản của nhà nước và của công dân trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thi hành quyết định cưỡng chế có trách nhiệm phối hợp với Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan, đơn vị có liên quan vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế; tổ chức thực hiện việc giao, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế; tham gia thực hiện cưỡng chế, phối hợp thực hiện di chuyển tài sản, bảo quản và lưu giữ tài sản theo nhiệm vụ được phân công và theo quy định của pháp luật.

5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế và Ban thực hiện cưỡng chế khi có yêu cầu.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức phổ biến, thực hiện nội dung Quy định này; trường hợp pháp luật có quy định khác với Quy định này thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mùa A Sơn

PHỤ LỤC
MỘT SỐ BIỂU MẪU TRONG THỰC HIỆN CƯỜNG CHẾ THI HÀNH
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh)

Mã số	Mẫu biểu
Mẫu số 01	Biên bản làm việc với các bên tranh chấp đất đai (do Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tổ chức thực hiện)
Mẫu số 02	Báo cáo kết quả làm việc với các bên tranh chấp đất đai (do Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì báo cáo)
Mẫu số 03	Quyết định cưỡng chế
Mẫu số 04	Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế
Mẫu số 05	Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế
Mẫu số 06	Biên bản niêm yết công khai quyết định cưỡng chế
Mẫu số 07	Kế hoạch tiến hành cưỡng chế
Mẫu số 08	Thông báo cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 09	Biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 10	Biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 11	Biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành (do Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức thực hiện)
Mẫu số 12	Biên bản cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 13	Biên bản bàn giao đất cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 14	Báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 15	Biên bản bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 16	Biên bản tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 17	Biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 18	Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 19	Biên bản bàn giao hồ sơ cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng....năm

BIÊN BẢN
Làm việc với các bên tranh chấp đất đai
(do Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức thực hiện)

Thực hiện Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... /... của (4) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

Hôm nay, vào hồi.... giờ ... ngày .../.../..., tại (5),

I. CHÚNG TÔI GỒM:

1. Đại diện (2).....

- Ông (bà) chức vụ

-

2. Đại diện UBND xã.....

- Ông (bà) chức vụ (nếu có)

-

3. Đại diện UBMT Tổ quốc xã.....

- Ông (bà) chức vụ (nếu có)

-

4. Các bên tranh chấp

- Ông (bà) chức vụ (nếu có)

-

5. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan

- Ông (bà) chức vụ (nếu có)

-

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC (6)

.....

.....

III. KẾT QUẢ LÀM VIỆC (7)

.....

.....

Biên bản gồm trang, được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện có tên trên 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC TRANH CHẤP**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI CÓ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
LIÊN QUAN**
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
UBND (1)**
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan chủ quản.
 2. Tên Phòng Tài nguyên và Môi trường.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
 5. Ghi nơi lập biên bản làm việc.
 6. Ghi nội dung làm việc: Vận động, giải thích, thuyết phục các bên chấp hành quyết định; ý kiến của các bên.
 7. Ghi kết quả làm việc.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-PTNMT

(3)....., ngày.....tháng....năm

BÁO CÁO
Kết quả làm việc với các bên tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... /... /... của (4) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

... (2) báo cáo kết quả vận động, thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như sau:

1. Việc triển khai thực hiện:
2. Quá trình vận động thuyết phục, kết quả:
3. Yêu cầu của các bên tranh chấp:
4. Nhận xét và kiến nghị (5):

Hồ sơ kèm: Biên bản làm việc với các bên tranh chấp đất đai.

Trên đây là Báo cáo của (2).... về kết quả làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan./.

Nơi nhận:

- UBND cấp huyện nơi có đất tranh chấp
- (4);
- Lưu:...

.....
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

1. Tên cơ quan chủ quản.
2. Tên Phòng Tài nguyên và Môi trường.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
5. Nhận xét và kiến nghị ban hành Quyết định cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

(2)....., ngày.....tháng....năm

QUYẾT ĐỊNH
Cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
Căn cứ Quyết định số .../2018/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Để bảo đảm thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số ... /QĐ- ngày ... tháng ... năm ... do (3)... ký;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ... /TTr-..... ngày ... tháng ... năm ...;

Tôi: ..., chức vụ: ..., đơn vị....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số .../QĐ-.... ngày ... tháng ... năm ... của (3) đối với:

Ông (Bà)/Tổ chức:

Ngày ... tháng ... năm sinhQuốc tịch:

Địa chỉ:

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:

Cấp ngày: Nơi cấp:

- Nội dung cưỡng chế:

- Lý do cưỡng chế:

- Biện pháp cưỡng chế gồm:(4).

- Thời gian thực hiện:... (5), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Địa điểm thực hiện:..... (6).

- Cơ quan chủ trì cưỡng chế:

- Cơ quan phối hợp:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao/Gửi cho ông (bà)/tổ chức...(7) để chấp hành.

Ông (Bà)/Tổ chức bị cưỡng chế có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Giao...(8) để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

3.....

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- (3)
- Lưu: VT.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

*(Ký tên, đóng dấu)
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)*

-
1. Tên cấp huyện.
 2. Ghi tên địa danh.
 3. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
 4. Ghi rõ biện pháp cưỡng chế được áp dụng.
 5. Ghi rõ thời gian tổ chức cưỡng chế.
 6. Ghi rõ địa điểm tổ chức cưỡng chế.
 7. Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành Quyết định (người bị cưỡng chế).
 8. Ghi rõ tên cơ quan chủ trì cưỡng chế; cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

(2)....., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế
thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số .../2018/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch UBND (1) ... về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr... ngày ... tháng ... năm ...,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch.... (3) về việc giải quyết tranh chấp đất... gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông (bà)..... Phó Chủ tịch UBND huyện (thị xã, thành phố) - Trưởng Ban;
2. Ông (bà)..... Trưởng phòng TN-MT huyện (thị xã, thành phố) - Phó Trưởng Ban;
3. Ông (bà)..... Chánh Thanh tra, huyện (thị xã, thành phố) - Thành viên;
4. Ông (bà).....Trưởng phòng Tài chính - Thành viên;
5. Ông (bà).....Trưởng phòng Tư pháp - Thành viên;
6. Ông (bà).....Trưởng phòng..... - Thành viên;
7. Ông (bà)..... Chủ tịch UBND xã, (phường, thị trấn) - Thành viên;
8. Ông (bà)..... Chủ tịch UBMT tổ quốc xã, phường, thị trấn.....- Thành viên;
9. Ông (bà) Trưởng thôn, bản, tổ dân phố.....- Thành viên.

Điều 2.

1. Ban thực hiện cưỡng chế có nhiệm vụ.....(4)

2. Ban thực hiện cưỡng chế tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) có tên tại Điều 1, ..(5),.. (6).. và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- (3)
- Lưu: VT.

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

*(Ký tên, đóng dấu)
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)*

-
1. Tên cấp huyện.
 2. Ghi tên địa danh.
 3. Ghi tên cơ quan ban hành quyết định.
 4. Nhiệm vụ của Ban thực hiện cưỡng chế.
 5. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.
 6. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân là người bị cưỡng chế.
- (Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2)....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN
Giao nhận quyết định cưỡng chế

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /.../ ..., tại (3)....., chúng tôi gồm:

1. Đại diện UBND (1).....

- Ông (bà).....chức vụ

2. Đại diện người bị cưỡng chế

- Ông (bà) (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) địa chỉ

Đã giao Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... /.../.... của Chủ tịch UBND ... (4) về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Việc giao nhận Quyết định hoàn thành hồi ... giờ ... ngày ... /.../

Biên bản giao nhận Quyết định cưỡng chế đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe, ký xác nhận; biên bản được lập thành 03 bản, mỗi bên giữ 01 bản và 01 bản gửi cho Ban thực hiện cưỡng chế./

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cấp xã.
 2. Ghi tên địa danh.
 3. Ghi địa chỉ nơi gửi Quyết định cưỡng chế.
 4. Ghi tên cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN
..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2)....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai quyết định cưỡng chế

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / ... /, tại (3)....., chúng tôi gồm:

1. Đại diện UBND xã (1)

- Ông (bà)chức vụ

2. Đại diện UBMT Tổ quốc Việt Nam (1)

- Ông (bà)chức vụ

3. Đại diện bản (thôn, tổ dân phố ...) (4)

- Ông (bà)chức vụ

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... / ... / ... của Chủ tịch UBND ... (5) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .

Thời gian niêm yết: Từ ngày...tháng...năm ... đến hết ngày...tháng...năm

Biên bản gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

ĐẠI DIỆN UBND (1)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN UBMT
TỔ QUỐC VIỆT NAM....(1)**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TRƯỞNG BẢN (THÔN/TỔ DÂN PHỐ)
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cấp xã.
2. Ghi tên địa danh.
3. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
4. Ghi bản (hoặc thôn, tổ dân phố ...)
5. Tên cấp huyện.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

ỦY BAN NHÂN DÂN... (1)
BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ
(Theo Quyết định số:.....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/KH-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng.....năm.....

KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH CƯỠNG CHẾ

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /.../ của Chủ tịch UBND ... (1) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.../ của Chủ tịch UBND ... (1) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, Ban thực hiện cưỡng chế lập kế hoạch tiến hành cưỡng chế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích
2. Yêu cầu

II. NỘI DUNG CƯỠNG CHẾ

..... (4)

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH CƯỠNG CHẾ

..... (5)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện.
2. Chế độ thông tin, báo cáo.
3. Thành viên tiến hành cưỡng chế; lực lượng tham gia hỗ trợ.
4. Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện cưỡng chế.
5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
6. Những vấn đề khác (nếu có)

PHÊ DUYỆT CỦA NGƯỜI RA
QUYẾT ĐỊNH CƯỠNG CHẾ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN
CƯỠNG CHẾ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

1. Tên cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm cưỡng chế; dự kiến các tình huống phát sinh và phương án ứng phó;
5. Phương pháp, cách thức tiến hành cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng....năm

THÔNG BÁO

Cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../.... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Ban thực hiện cưỡng chế thông báo cưỡng chế thi hành Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của (5)... về việc giải quyết tranh chấp đất đai đối với:

1. Người bị cưỡng chế: (6)

Ông (Bà)/Tổ chức:

Ngày ... tháng ... năm sinh Quốc tịch:

Địa chỉ:

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:...

Cấp ngày: Nơi cấp:

2. Thời gian, địa điểm cưỡng chế

- (7)

- (8)

Ban thực hiện cưỡng chế yêu cầu đối với người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan di dời xong tài sản trên đất ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế trước khi bắt đầu tiến hành cưỡng chế.

Trên đây là thông báo của Ban thực hiện cưỡng chế về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai để người bị cưỡng chế và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Người bị cưỡng chế;
- Thành viên Ban thực hiện cưỡng chế;
- Người ban hành Quyết định cưỡng chế (b/c);
- Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì;
- UBND cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế;
- UBND cấp huyện nơi thực hiện cưỡng chế;
-
- Lưu:.....

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN
CƯỖNG CHẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
5. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
6. Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân; tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức bị cưỡng chế.
7. Ghi thời gian bắt đầu tiến hành cưỡng chế.
8. Ghi địa điểm cưỡng chế.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

**Ghi nhận sự tự nguyện chấp hành
quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, ngày .../.../... tại (4)....., chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số/QĐ-UBND
ngày .../.../... của Chủ tịch UBND ... (5)

Ông (bà) chức vụ

Ông (bà) chức vụ

2. Đại diện UBND (6)

Ông (bà) chức vụ

3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6)

Ông (bà) chức vụ

4. Người bị cưỡng chế

- Ông (bà) (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) địa chỉ

5. Cơ quan, tổ chức phối hợp (nếu có):

Ông (bà) chức vụ

Sau khi vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế, ông (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../... của ... (5) đã tự nguyện thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

- Nội dung sự tự nguyện thi hành gồm: (7)

- Thời gian thực hiện: (8), kể từ ngày lập biên bản.

Biên bản gồm trang, được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN
UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN
UBND (6).....
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ nếu có)

ĐẠI DIỆN
BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh .
 4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
 5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
 6. Ghi tên xã, phường, thị trấn.
 7. Ghi đầy đủ cụ thể từng vấn đề, nội dung phải thực hiện.
 8. Ghi số ngày thực hiện, nhưng không quá 03 ngày.
(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

**Ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành
quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4)...., chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../... của (5)

Ông (bà) chức vụ

Ông (bà) chức vụ

2. Đại diện UBND (6)

Ông (bà) chức vụ

3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6)

Ông (bà) chức vụ

4. Người bị cưỡng chế

- Ông (bà) (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) địa chỉ

5. Với sự chứng kiến của: (7).....

Ông (bà) chức vụ

Ngày .../.../... Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của(5) đã có Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai với ông (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /.../ ... của ... (5) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai. Đến nay ông (bà)/tổ chức ... chưa thực hiện đầy đủ các nội dung giải quyết tranh chấp đất đai tại Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... /... /... của... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

Cụ thể gồm (8).....

Biên bản gồm trang, được lập thànhbản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**CA NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC BỊ CƯỠNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....**
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
UBND (6).....**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ).
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
 5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
 6. Ghi tên xã, phường, thị trấn
 7. Ghi họ tên, tên, địa chỉ, năm sinh, số chứng minh nhân dân (nếu có) của người kiến.
 8. Ghi các nội dung chưa thực hiện.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

Vận động, thuyết phục, đối thoại không thành
(do Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức thực hiện)

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4)....., chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số/QĐ-UBND
ngày .../.../... của (5)

Ông (bà) chức vụ

Ông (bà) chức vụ

.....
.....

2. Đại diện UBND (6)

Ông (bà) chức vụ

.....

3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6)

Ông (bà) chức vụ

.....

4. Người bị cưỡng chế

- Ông (bà) (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) địa chỉ

5. Với sự chứng kiến của: (7) (nếu có)

Ông (bà) chức vụ

.....

Chúng tôi đã vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế là ông (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /.../... của ...(5) nhưng ông (bà)/tổ chức không tự nguyện thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Biên bản gồm trang, được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN
UBMT TỎ QUỐC VIỆT NAM (6).....
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN
UBND (6).....
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN
BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
 5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
 6. Ghi tên xã, phường, thị trấn.
 7. Ghi họ tên, tên, địa chỉ, năm sinh, số chứng minh nhân dân (nếu có) của người kiến.
(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng....năm

BIÊN BẢN
Cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.. /... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (5)....., chúng tôi gồm:

1. Thành phần Ban thực hiện cưỡng chế

- Ông (bà) chức vụ

.....

2. Cơ quan phối hợp: (Họ tên, chức vụ, đơn vị) (6)

.....

.....

Với sự chứng kiến của: (Họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số nếu có)

.....

.....

Tiến hành cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đối với (7)

Ông (Bà)/Tổ chức:

Ngày ... tháng ... năm sinh Quốc tịch:

Địa chỉ:

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Biện pháp cưỡng chế gồm: (8)

Diễn biến quá trình cưỡng chế:

Kết quả cưỡng chế:

Thái độ chấp hành của người/đại diện tổ chức bị cưỡng chế:

Việc cưỡng chế kết thúc hồi.... giờ ngày ... tháng ... năm

Biên bản gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện tổ chức bị cưỡng chế 01 bản./.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC BỊ CƯỠNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN
PHỐI HỢP CƯỠNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ nếu có)

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN
CƯỠNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỠNG
CHẾ HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO
CHỦ TRÌ CƯỠNG CHẾ (NẾU CÓ)**
(Ký, ghi rõ)
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
6. Ghi rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ, cơ quan của người tham gia cưỡng chế.
7. Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân/tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức bị cưỡng chế.
8. Ghi rõ biện pháp cưỡng chế đã áp dụng.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3), ngày.....tháng...năm

BIÊN BẢN

Bàn giao đất cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của ... về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của ... về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày .../.../... tại (4), chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../20...

- Ông (bà) chức vụ

2. Đại diện đối tượng nhận bàn giao đất

- Ông (bà) chức vụ (nếu có).....

3. Đại diện UBND (5)

- Ông (bà) chức vụ

4. Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

.....

Tiến hành bàn giao đất cho người sử dụng hợp pháp cụ thể như sau:(6)

.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày .../.../..., gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN ĐỐI TƯỢNG
NHẬN BÀN GIAO ĐẤT**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN UBND (5)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Ghi tên cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế.

6. Ghi cụ thể nội dung bàn giao đất (đối tượng (tổ chức, cá nhân) được nhận đất, diện tích đất, sơ đồ thửa đất kèm theo...).

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-BTHCC

(3)....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO

Báo cáo kết quả cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm của(4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../..... Ban thực hiện cưỡng chế đã tiến hành cưỡng chế tại(5)

Quá trình cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế đã làm việc với..... (6) và tiến hành cưỡng chế.

Sau đây là kết quả cưỡng chế:

- 1 (7)
- 2. Kết quả cưỡng chế (8)
- 3. Thuận lợi, khó khăn trong thực hiện cưỡng chế
- 4. Bài học kinh nghiệm
- 5. Kiến nghị (nếu có)

Trên đây là Báo cáo kết quả cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày.../.../.... của Chủ tịch UBND

Nơi nhận:

- (4);
- (9);
- Lưu:...

TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN
CƯỖNG CHẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- 1. Tên Cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
- 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
- 3. Ghi tên địa danh.
- 4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định;
- 5. Tổ chức, cá nhân bị cưỡng chế.
- 6. Tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).
- 7. Khái quát đặc điểm tình hình, quá trình thực hiện cưỡng chế.
- 8. Các nội dung đã tiến hành cưỡng chế: Mô tả kết quả cưỡng chế.
- 9. Cơ quan giao chủ trì cưỡng chế; cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và cơ quan có liên quan;

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

Bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.. /... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (5)....., chúng tôi gồm:

1. Thành phần bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng

1.1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../....

- Ông (bà) chức vụ

1.2. Đại diện cơ quan tài chính:

- Ông (bà) chức vụ

2. Đại diện chính quyền địa phương (UBND cấp xã)

- Ông (bà) chức vụ

3. Người chứng kiến

- Ông (bà) chức vụ

4. Tên và địa chỉ đơn vị thu mua tài sản;

- Ông (bà) địa chỉ

Đã thực hiện việc bán, mua tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai gồm:

- Số lượng (nếu thống kê được),
- Trọng lượng,
- Giá đối với từng loại tài sản,
- Chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu);
- Tổng số tiền bán được.

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm , gồm trang, được lập thànhbản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện tổ chức có tài sản bị tạm giữ, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

NGƯỜI MUA TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

(Ký, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN
BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

NGƯỜI LÀM CHỨNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
CƠ QUAN TÀI CHÍNH**

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
 5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3), ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

Tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thi hành
Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /... / ... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /... /.., tại (5)...., chúng tôi gồm:

1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../...
- Ông (bà) chức vụ

2. Với sự chứng kiến của: (họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số (nếu có))

Tiến hành tạm giữ tài sản cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai: (6)

Ông (bà)/tổ chức:

Ngày ... tháng ... năm sinh Quốc tịch:

Địa chỉ:

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Tài sản tạm giữ: (7)

Ngoài những tài sản nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác. Ý kiến của cá nhân/đại diện có tài sản bị tạm giữ:

Ý kiến trình bày của người làm chứng:

Ý kiến bổ sung khác (nếu có):

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... /... /....., gồm trang, được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; giao cho người/đại diện tổ chức có tài sản bị tạm giữ, Ban thực hiện cưỡng chế, thành viên có tên nêu trên 01 bản.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LÀM CHỨNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG CHẾ
HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ CƯỖNG CHẾ (nếu có)**
(Ký, đóng dấu)
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

-
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
 5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
 6. Ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân bị tạm giữ tang vật, phương tiện/tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc ĐKKD đối với tổ chức bị tạm giữ tang vật, phương tiện.
 7. Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tài sản; chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3)....., ngày.....tháng....năm

BIÊN BẢN

**Bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình
cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /... / ... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi... giờ ... ngày ... /... /.., tại (5)...., chúng tôi gồm:

1. Đại diện bên bàn giao (6)

- Ông (bà) chức vụ
.....

2. Bên nhận bảo quản tài sản tạm quản lý (7)

- Ông (bà) chức vụ
.....

3. Đại diện chính quyền địa phương (nếu bàn giao tài sản cho tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản)

- Ông (bà) chức vụ
.....

4. Đại diện chủ sở hữu tài sản

- Ông (bà) chức vụ
.....

5. Với sự chứng kiến của: (họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số nếu có) (8)

.....
.....

Tiến hành bàn giao tài sản đã tạm giữ theo Biên bản Tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ngày .../.../... của Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../20... của để trông giữ, bảo quản gồm:

(9)
.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm , gồm trang, được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; giao cho chủ sở hữu tài sản, Ban thực hiện cưỡng chế, thành viên có tên nêu trên 01 bản.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN BÀN GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN BÀN GIAO
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)

**NGƯỜI LÀM CHỨNG/HOẶC ĐẠI DIỆN
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
 5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
 6. Ghi rõ tên cơ quan bàn giao (Ban thực hiện cưỡng chế hoặc cơ quan được giao chủ trì).
 7. Ghi rõ tên cơ quan nhận bàn giao (UBND cấp xã hoặc tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản).
 8. Người chứng kiến nếu có.
 9. Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tài sản; chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)

..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-BTHCC

(3)....., ngày.....tháng....năm

THÔNG BÁO

Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thi hành
Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... /.... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày của (4)... thông báo để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp đến nhận tiền, tài sản.

1. Thời gian đến nhận

(5)

2. Địa điểm đến nhận

(6)

Ban thực hiện cưỡng chế thông báo để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp tiền, tài sản biết chủ động bố trí đến theo địa điểm và thời gian trên./.

TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN
CƯỖNG CHẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Người bị cưỡng chế;
- Người ban hành Quyết định cưỡng chế (b/c);
- Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì;
- UBND cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế;
- UBND cấp huyện nơi thực hiện cưỡng chế;
-
- Lưu: VT,...

1. Tên Cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi tên địa danh.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định.
5. Ghi rõ giờ, ngày, tháng, năm đến nhận tiền, tài sản.
6. Ghi địa điểm cụ thể để đến nhận tiền, tài sản.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

..... (1)
..... (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(3), ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN

Bàn giao hồ sơ cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Vào hồi giờ.....ngày .../.../....., tại(4), chúng tôi gồm:

1. Đại diện (2):

- Ông (bà) chức vụ

2. Đại diện(5):

- Ông (bà) chức vụ

Đã bàn giao hồ sơ cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai cho(5) để lưu trữ theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ có trang (có danh mục hồ sơ kèm theo).

Việc giao nhận hồ sơ hoàn thành hồi giờ ngày .../.../.....

Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

-
1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
 3. Ghi tên địa danh.
 4. Địa điểm bàn giao hồ sơ.
 5. Tên đơn vị có nhiệm vụ lưu trữ hồ sơ.

(Ghi theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính).

